

VP ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC II

Số: 2354 /CNKV(II)

V/v phúc đáp nội dung tại Công văn số
331/KT ngày 02/7/2026 của Phòng Kinh
tế xã Nghĩa Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang

Ngày 03/7/2026, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II (sau đây gọi tắt là Chi nhánh) nhận được Công văn số 331/KT ngày 02/7/2026 “V/v cung cấp về cơ sở dữ liệu đất đai và trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với các thửa đất chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân”. Sau khi xem xét nội dung Công văn, kiểm tra cơ sở dữ liệu đất đai trên hệ thống quản lý đất đai VBDLIS, Chi nhánh phúc đáp nội dung như sau:

1. Đối với cơ sở dữ liệu đất đai (VBDLIS) của phân hệ dữ liệu về giá đất hiện nay chưa được xây dựng hoàn chỉnh và chưa tích hợp dữ liệu giá đất theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi, do đó Chi nhánh không có dữ liệu để cung cấp.

2. Chi nhánh cung cấp 05/05 Trích lục bản đồ địa chính của thửa đất đề nghị theo mẫu Phụ lục 19 được ban hành kèm theo Thông tư 26/2024/BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi Trường.

(Kèm theo 05 Trích lục bản đồ địa chính)

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II phúc đáp nội dung trên đề Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang được biết và phối hợp thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HS. (Tân Tùng)

KT. GIÁM ĐỐC

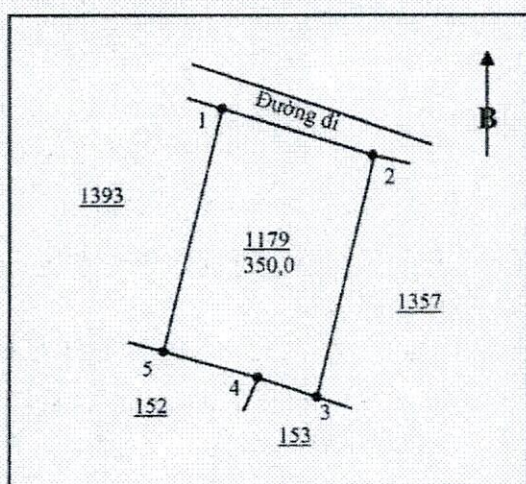
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Tạo

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 1179 ; Tờ bản đồ: 16, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi;
 2. Diện tích: 350,0 m²; Loại đất: ONT+HNK ; Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính (VN2000) được Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt ngày 23/11/2011
 3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: ông Phan Đình Kiêm;
 4. Giấy chứng nhận: Đã cấp GCN;
 5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất: Không thay đổi so với GCN đã cấp
-
6. Các thông tin khác cần trích lục: Không
 7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất (*): 8. Tọa độ đỉnh, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa (**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1671817,400	579531,180	14,79 23,65 5,84 9,16 23,57
2	1671812,990	579545,300	
3	1671790,080	579540,060	
4	1671791,970	579534,530	
5	1671794,470	579525,720	
1	1671817,400	579531,180	

(**) Chỉ thực hiện khi BDDC/trích đo BDDC được đo vẽ ở hệ VN-2000

(*) Thể hiện thêm bản vẽ tài sản gắn liền với đất khi cần trích lục.

....., ngày 15 tháng 7 năm 2026

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lê Tấn Tùng

KT. Giám đốc

Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Khu vực II

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Lê Văn Tạo

XÃ NGHĨA GIANG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GTN-TTPVHCC
Mã số hồ sơ: **H48.223-260702-0005**

Quảng Ngãi, ngày 2 tháng 7 năm 2026



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ
(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: **UBND Xã Nghĩa Giang**

Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân/ tổ chức: **PHAN ĐÌNH KIÊM**

Số định danh của cá nhân/ tổ chức: 051090004305

Địa chỉ: Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thửa đất: Thửa 1179, tờ 16, thôn An Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của **chủ hồ sơ**: 0984246512

Số điện thoại của **người được uỷ quyền**: 0

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn theo Mẫu số 01	Bản chính	1
2	Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ.	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 15 (Ngày)

Thời gian nhận hồ sơ: 10 giờ 29 phút, ngày 02 tháng 07 năm 2026

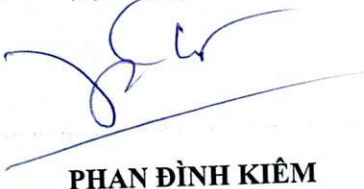
Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **10 giờ 29 phút, ngày 17 tháng 07 năm 2026**

Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Nghĩa Giang

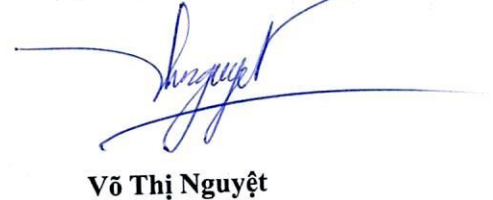
Ghi chú:

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ¹
(Ký và ghi rõ họ tên)


PHAN ĐÌNH KIÊM

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)


Võ Thị Nguyệt

Ghi chú:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, người nộp hồ sơ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên vào mục này.
- Khi nhận kết quả đề nghị cá nhân, tổ chức mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo

quy định pháp luật.

3. Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị cá nhân, tổ chức hoàn thành trước khi nhận kết quả.

4. Số điện thoại liên hệ của Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã:

5. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:

+ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

+ Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



XÃ NGHĨA GIANG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PKS-TTPVHCC

Quảng Ngãi, ngày 2 tháng 7 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Mã số hồ sơ: H48.223-260702-0005

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN/NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Kết quả giải quyết hồ sơ (Trước / đúng/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	10 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 07 năm 2026		 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

.....			
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm		
.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)	
.....			
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm		
.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)	
.....			
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm		
.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)	
.....			
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	
.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)	
BỘ PHẬN TNTKQ			
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm		
.....	(Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)		
BỘ PHẬN TNTKQ	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)	
2. Nhận:			

Mẫu số 01. Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày 26 tháng 6 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ¹ CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân²: xã Nghĩa Giang

1. Người đề nghị³: **Phan Đình Kiêm**

Sinh ngày: 08/6/1990

CCCD số: 051090004305, ngày cấp: 20/8/2021 tại cục cảnh sát QLHC về TTXH

2. Địa chỉ/trụ sở chính: Thôn An Hội Bắc 1, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

3. Địa chỉ liên hệ (điện thoại, fax, email...): 0984.246.512

4. Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã..., tỉnh...): Thửa đất số: 1179, tờ bản đồ số 16, thôn An Bình, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

5. Diện tích đất (m²): 350m² trong đó:

a) Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có):

b) Diện tích đất phải bóc tách tầng đất mặt theo pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có):.....

6. Diện tích rừng (m²) (nếu có):

7. Để sử dụng vào mục đích⁴: Để làm nhà ở, xin chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở lâu dài với diện tích 200m²

8. Thời hạn sử dụng đất: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: 31/12/2072

9. Xác định nhu cầu sử dụng đất thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có).

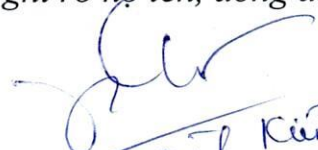
10. Cam kết sử dụng đất, sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, pháp luật lâm nghiệp, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất/tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có); bóc tách tầng và sử dụng đất mặt đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có): Tôi xin cam kết thửa đất 1179, tờ bản đồ 16, xã Nghĩa Kỳ nay là xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi là thửa đất duy nhất trên lãnh thổ Việt Nam để thu tiền chuyển mục đích theo Nghị quyết số 254/2025/QH15.

11. Tài liệu gửi kèm (nếu có)⁵.....

Người làm đơn⁶

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)


Phan Đình Kiêm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: *Phan Đình Kiêm... Sinh ngày:08/6/1990.....

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): *051090004305.....

[07] Địa chỉ liên hệ: *Thôn An Hội Bắc 1, xã Nghĩa Giang.....

[08] Quận/huyện: * [09] Tỉnh/Thành phố: *Quảng Ngãi....

[10] Điện thoại: * ..0984246512. [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: (tổ, thôn/xã phường).....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): * ...1179.; Tờ bản đồ số: *16...

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: * Tòa nhà: Ngõ/Hẻm: *

Đường/Phố: * Thôn/xóm/ấp: *An Bình

1.2.2. Phường/xã: *Nghĩa Giang.....

1.2.3. Quận/huyện: *

1.2.4. Tỉnh/thành phố: *Quảng Ngãi.....

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): *Mặt tiền.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: *Đất ở 100m²; Đất trồng cây hàng năm khác 250m²

1.5. Diện tích (m²): *350.....

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): *

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ: *

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): *

- Địa chỉ người giao QSDĐ: *

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): *đồng

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày 06.. tháng 06.. năm 2026....

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký

điện tử)



Phan Đình Kiêm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên:**PHAN ĐÌNH KIÊM**.....

[05] Ngày/tháng/năm sinh:08/6/1990.....

[06] Mã số thuế:

[07] Định danh cá nhân/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST):
..... 051090004305.....

[08] Ngày cấp:20/8/2021.. **[09]** Nơi cấp:Cục cảnh sát.....

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: **[10.2]** Đường/phố:

[10.3] Tổ/thôn: ...An Hội Bắc 1... **[10.4]** Xã/Phường/Đặc khu:Nghĩa Giang...

[10.5] Tỉnh/Thành phố: .Quảng Ngãi...

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế:

[12] Điện thoại:0984246512.....

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:.....

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/HC (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
01	Phan Đình Kiêm		051090004305	

[17] Địa chỉ thửa đất:

[17.1] Số nhà: **[17.2]** Đường/ phố:

[17.3] Tổ/thôn: .. An Bình... **[17.4]** Xã/Phường/Đặc khu: Nghĩa Giang

[17.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[18] Là thửa đất duy nhất: ☐

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/Phường/Đặc khu): Nghĩa Giang...

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[20.1] Số giấy chứng nhận: ...CV 016523. [20.2] Ngày cấp: ..06/3/2020.

[20.3] Thửa đất số:1179..... [20.4] Tờ bản đồ số:16...

[20.5] Diện tích: ..350m². [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: .ONT+BHK

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích:

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Miễn, giảm thuế [26]

[26.1] Trường hợp miễn, giảm (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách....)

[26.2] Kỳ tính thuế/ Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm:.....

[26.3] Số tiền đề nghị miễn (giảm):.....

[26.4] Số tiền đã nộp (nếu có):.....

<Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn, giảm thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc diện được miễn giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để xử lý miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 6 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử)



Phan Đình Kiêm

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên:

[28] Ngày/ tháng/ năm sinh:

[29] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[30] Định danh cá nhân /Hộ chiếu/CCCD:

[31] Ngày cấp: [32] Nơi cấp:

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tổ/thôn: [33.4] Xã/Phường/Đặc khu:

[33.5] Tỉnh/Thành phố:

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: [34.2] Ngày cấp:

[34.3] Thửa đất số: [34.4] Tờ bản đồ số:

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN:

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng:

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: [35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...):

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: [41.2] Tên đường/vùng:

[41.3] Đoạn đường/khu vực: [41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng: [41.6] Giá đất: [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng):

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

Quảng Ngãi., ngày..... tháng..... năm 2026

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỦ NẴNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC ĐỊA
Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất

Căn cứ hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Đình Kiêm, thường trú: Thôn An Hội Bắc 1, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi do Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính xã Nghĩa Giang tiếp nhận ngày 02/7/2026 ;

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00, ngày 16 tháng 7 năm 2026.

I. Thành phần tham gia gồm:

1. Phòng Kinh tế Xã Nghĩa Giang:

- Ông : Lê Thế Vũ Chức vụ: Chuyên viên phòng Kinh tế.

2. Đại diện cộng đồng dân cư

- Ông (bà): Lê Duy Trưởng thôn An Sơn

3. Chủ sử dụng đất

- Ông Nguyễn Đình Kiêm.

II. Kết quả kiểm tra:

1. Thông tin về thửa đất, chủ sử dụng đất:

- Chủ sử dụng đất: ông Nguyễn Đình Kiêm.

- Thửa đất số: 1179, tờ bản đồ số 16, xã Nghĩa Giang, diện tích: 350m²,
loại đất: ONT + BHK

- Mục đích sử dụng đất hiện tại:

+ Đất ở 100m²; Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Đất trồng cây hàng năm khác: 150m², Thời hạn sử dụng đến:
31/12/2072.

- Địa chỉ thửa đất: thôn An Sơn, Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở tài Nguyên và Môi trường, tỉnh Quảng Ngãi, cấp ngày 06/3/2020 có số vào sổ CS 19238, có số hành CV 016523.

2. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất (hoặc quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị):

- Sự phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Tư Nghĩa:

☒ Phù hợp

☐ Không phù hợp

☐ Khác.....

- Sự phù hợp với Quy hoạch nông thôn mới:

☒ Phù hợp

☐ Không phù hợp

☐ Khác.....

3. Hiện trạng trên thửa đất:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: ☐ Có nhà ở; ☒ Không có nhà ở.....

☐ Khác.....

- Cây trồng:.....

- | | |
|-------------------------------------|---|
| ☒ | Tường rào xây gạch, cột BTCT, mốc giới rõ ràng; |
| ☐ | Tường rào lưới B40, cột BTCT, mốc giới rõ ràng; |
| ☐ | Tường rào dây thép gai, cột BTCT, mốc giới rõ ràng; |
| ☐ | Không có tường rào, có chôn cọc mốc, ranh giới rõ ràng; |
| ☐ | |

- Nội dung khác:

- Kheo y kien của chủ sử dụng đất:

Ông Phan Đình Năm cá nhân cá nhân xin chuyển
mua đất sử dụng đất từ đất tự do của ông Nguyễn
Đình Năm đất ở xã Tân Mỹ, huyện Tân Mỹ, tỉnh
Bình Định cho ông Phan Đình Năm cá nhân cá nhân
sử dụng đất ở xã Tân Mỹ, huyện Tân Mỹ, tỉnh Bình
Định. Giá mua đất là 100 triệu đồng.

Thưa anh chị em, tôi xin chào anh chị em.

- Theo ý kiến của Đại diện cộng đồng dân cư:

6. Vị trí theo Bảng giá đất:

Theo Nghị Quyết HĐND số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi như sau:

- Đất ở thuộc Khu vực ...2...vị trí ...2...; Đơn giá: 1.100...ngàn đồng/m²
- Đất nông nghiệp: Vị trí 3.

III. Kết luận và kiến nghị:

Tên...Cử...lên...đá...thu...đo...vào...đơn...cần...xét...chuyện...
...đến...cần...đây...phần...đất...thẩm...vào...thời...cần...
...đến...cần...thời...đến...đến...đến...đến...đến...đến...
...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...
...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...
...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...
...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...
...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...
...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...
...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...
...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...đến...

Biên bản được lập xong vào lúc 17...giờ ... phút cùng ngày, đã được thông qua cho các thành phần tham dự nghe và thống nhất ký tên dưới đây./.

PHÒNG KINH TẾ

ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ


Lê Thị Vũ


Lê Duy

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT


Phan Đình Kiêm

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Đời tên xã Nghĩa Kỳ, huyện Đức Nghĩa,
tỉnh Quảng Ngãi, thành xã Nghĩa
Quảng, tỉnh Quảng Ngãi

Xóa nhà dung đất tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Đức Nghĩa,
tỉnh Quảng Ngãi, theo hồ sơ số 12.2.689, XC/CĐ
18/07/2022, theo hồ sơ số 12.2.689, XC/CĐ

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Ngày 18/06/2022

GIAM ĐỐC



Phạm Thanh Hoàng

Cơ quan sử dụng đất đến ngày 31/12/2022,

theo hồ sơ số 12.1884, GT-H. 005.1.

Người sử dụng đất thay đổi, gia tăng diện tích

đất theo số 242551515, theo hồ sơ số 05/05/04345,

theo hồ sơ số 12.1884, DT. 006.1.

Ngày 19/6/2022

KT. GIAM ĐỐC



Phạm Thanh Hoàng

Chứng nhận của ông Phan Đức Kiên, nhân

sinh 1990, CCCD: 05103004305, địa chỉ tại xã

Nghĩa Quảng, tỉnh Quảng Ngãi, theo hồ sơ số

12.1884, CN. 007.1.

Ngày 19/6/2022

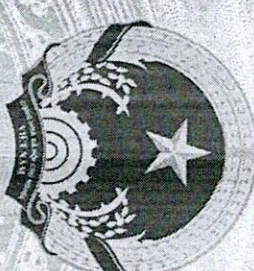
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thanh Hoàng

Đỗ Văn Tào

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Bà: Võ Thị Thanh Thủy

Năm sinh: 1967, CMND số: 211133632

Địa chỉ thường trú: Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

CV 016523

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ
sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư
hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2 1 2 5 0 2 0 1 2 1 8 8 4

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- Thửa đất số: 1179, tờ bản đồ số: 16
- Địa chỉ: Xã Nghĩa Kỳ, Huyện Tư Nghĩa, Tỉnh Quảng Ngãi
- Diện tích: 350m² (bằng chữ: Ba trăm năm mươi mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100m², đất trồng cây hàng năm khác 250m²
- Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: 31/12/2022
- Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 100m²; Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 250m²
- Nhà ở: -/-
- Công trình xây dựng khác: -/-
- Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-
- Cây lâu năm: -/-
- Ghi chú:

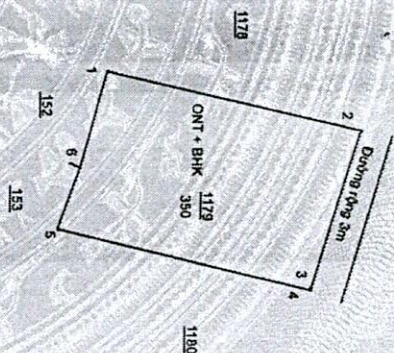
Quảng Ngãi, ngày 04, tháng 03 năm 2020
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI
NGUYỄN ĐỨC TRUNG

Số vào sổ cấp GCN: CS.19833

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Số thửa Định thửa	Toạ độ VN-2000		Chiều dài (m)
	X	Y	
1	1671794,47	578525,72	
2	1671817,40	579531,18	23,57
3	1671812,99	579545,30	14,79
4	1671812,99	579545,44	0,14
5	1671790,06	579540,06	23,50
6	1671791,97	579534,53	5,84
1	1671794,47	578525,72	8,16

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Chuyển nhượng cho ông: Nguyễn Văn Cao (bản)
CMND số: 012.551.815.

Nhà cư trú tại: phường Tân Phú, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
Điện thoại số: 035.818.4 CN.0017.

Ngày 20/11/2020
GIÁM ĐỐC

CHỖ NHÃN VÀ CHỮ CHỮ
TƯ NGH
NGUYỄN ĐỨC TRUNG

Phạm Duy Mạnh

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

1. The first part of the document is a letter from the President of the United States to the Congress, dated January 1, 1861. It is a copy of the original letter, and is signed by Abraham Lincoln.

61233

WHEN IN THE UNITED STATES OF AMERICA

1997

1998

